

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HNGĐ-PT

Ngày: 09/12/2022

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Liên

Các Thẩm phán: - Ông Bùi Thanh Quốc

- Bà Võ Bích Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Phong Lan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Bùi Trung Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 21/TLPT-HNGĐ, ngày 19 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

Do Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 46/2022/HNGĐ-ST ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 96/2022/QĐ-PT ngày 09 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Đào Thị Kim T**, sinh năm 1996. Nơi cư trú: số 00, ấp Đ, xã H, huyện C, thành phố Cần Thơ (có mặt)

2. *Bị đơn:* Anh **Trần Hữu L**, sinh năm 1995. Nơi cư trú: số 00, ấp Đ, xã H, huyện C, thành phố Cần Thơ (có mặt)

Người kháng cáo: Bị đơn anh Trần Hữu L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đào Thị Kim T trình bày: Về quan hệ hôn nhân, chị T và Anh L xác lập hôn nhân vào năm 2018, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Vợ chồng có thời gian chung sống hạnh phúc nhưng gần đây phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất

đồng quan điểm sống. Vợ chồng ly thân từ tháng 3/2021 đến nay. Xét thấy, vợ chồng không còn tình cảm, không có cơ hội để đoàn tụ nên chị T xin ly hôn. Về nuôi con chung, anh chị có 01 con chung tên Trần Hữu D sinh ngày 21/9/2019. Chị T yêu cầu nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng. Về tài sản chung, tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nghĩa vụ trả nợ không có.

Bị đơn anh Trần Hữu L trình bày: Anh L thống nhất với lời trình bày của chị T thời gian xác lập hôn nhân, con chung, và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng. Về hôn nhân Anh L đồng ý ly hôn. Anh L tranh chấp quyền nuôi con đối với chị T. Tài sản chung, nghĩa vụ trả nợ, Anh L xác định không có.

Tại Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 46/2022/HNGĐ-ST ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, thành phố Cần Thơ đã tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đào Thị Kim T và anh Trần Hữu L.

Về nuôi con chung: Giao cháu Trần Hữu D, sinh ngày 21/9/2019 cho chị T nuôi dưỡng.

Ghi nhận chị T không yêu cầu Anh L cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom, chăm sóc con chung cho Anh L, không ai có quyền cản trở.

Về chia tài sản, về nghĩa vụ trả nợ: Không có.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của các đương sự theo luật định.

Tại Đơn kháng cáo đề ngày 20/7/2022, bị đơn Anh L yêu cầu cấp phúc thẩm xét xử giao cho bị đơn được quyền trực tiếp nuôi con là cháu Trần Hữu D, sinh ngày 21/9/2019 sau khi ly hôn. Bị đơn không yêu cầu nguyên đơn cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

- Nguyên đơn chị T không đồng ý giao con chung là cháu D cho Anh L trực tiếp nuôi con theo yêu cầu kháng cáo của bị đơn; nguyên đơn yêu cầu giữ y bản án sơ thẩm, cho nguyên đơn được trực tiếp nuôi con chung.

- Bị đơn Anh L vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được quyền trực tiếp nuôi cháu D, và không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết: việc bị đơn Anh L kháng cáo yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi con chung là cháu D, tuy nhiên Anh L không đưa ra được chứng cứ nào chứng minh cho yêu cầu này là có căn cứ nên không có cơ sở để xem xét. Việc Tòa án cấp sơ thẩm giao con chung là cháu D cho chị T trực tiếp nuôi con là phù hợp. Do đó,

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn anh Trần Hữu L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Đào Thị Kim T và anh Trần Hữu L tự nguyện tiến tới hôn nhân vào năm 2018, có đăng ký kết hôn vào ngày 09/3/2000 theo quy định của pháp luật nên xác định mối quan hệ hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp. Quá trình chung sống về sau phát sinh mâu thuẫn, chị T có đơn xin ly hôn nên được Tòa án nhân dân huyện C thụ lý giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Anh L có đơn kháng cáo và đóng tiền tạm ứng án phí trong thời hạn quy định nên được Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ thụ lý giải quyết lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung giải quyết:

Bị đơn Anh L kháng cáo yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi con chung chưa thành niên là cháu Trần Hữu D, sinh ngày 21/9/2019 sau khi ly hôn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Theo lời trình bày thống nhất của các bên đương sự và các tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án, có căn cứ xác định: Thời gian chung sống, chị T và Anh L có 01 người con chung là cháu Trần Hữu D, sinh ngày 21/9/2019, hiện tại cháu đang chung sống cùng anh chị tại ấp Đ, xã H, huyện C, thành phố Cần Thơ.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Anh L có đơn kháng cáo yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi con là cháu D.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Anh L và chị T đều yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Xét việc giao con chưa thành niên cho một bên trực tiếp nuôi dưỡng cần phải xem xét đến quyền lợi về mọi mặt của con.

Việc Anh L cho rằng cháu D trước giờ sống cùng anh chị tại nhà cha mẹ ruột của anh, cả hai anh chị đều đi làm ở công ty, công việc ổn định và đều có thu nhập, tuy nhiên bản thân anh rất thương con nên khi ly hôn anh xin được quyền trực tiếp nuôi con, ngoài ra anh còn trình bày bà nội và cha anh sẽ cho anh nhà, đất nên sắp tới anh sẽ có điều kiện để lo cho cháu D hơn nên anh yêu cầu được trực tiếp nuôi con. Xét thấy, việc chị T và Anh L cùng thương yêu con chung là cháu D là điều tất nhiên; về điều kiện nuôi con thì cả chị T và Anh L đều đi làm cùng công ty, thu nhập đều ngang nhau, nên cả hai đều có đủ điều kiện để nuôi con, tuy nhiên hiện nay cháu D vẫn còn nhỏ (chỉ vừa hơn 3 tuổi) nên rất cần sự chăm sóc của người mẹ, và để tạo điều kiện cho trẻ được phát triển tốt nhất nên việc giao cháu D cho chị T trực tiếp nuôi con là rất cần thiết, việc Tòa án cấp sơ thẩm xem xét giao cháu D cho chị T trực tiếp nuôi con là phù hợp.

Tại phiên tòa phúc thẩm Anh L không cung cấp được chứng cứ nào khác cho yêu cầu kháng cáo của mình nên không có cơ sở để chấp nhận.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu Anh L cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không buộc Anh L phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét ý kiến đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa, không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp.

[3] Về án phí Hôn nhân và gia đình: án phí sơ thẩm nguyên đơn phải chịu; Do kháng cáo của bị đơn không được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về quan hệ hôn nhân, tài sản không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014

Tuyên xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn anh Trần Hữu L.

Giữ y Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 46/2022/HNGĐ-ST ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, thành phố Cần Thơ.

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đào Thị Kim T.

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đào Thị Kim T và anh Trần Hữu L.

- Về con chung: Giao cháu Trần Hữu D sinh ngày 21/9/2019 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng.

Ghi nhận chị T không yêu cầu Anh L cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho Anh L, không ai có quyền cản trở quyền này.

- Về chia tài sản, về nghĩa vụ trả nợ: Các bên xác định không có và không ai yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

2/ Về án phí:

Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Đào Thị Kim T phải nộp 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn, khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị T đã nộp theo biên lai thu số 0009172 ngày 08/02/2022 sang thành tiền án phí, công nhận chị T đã nộp xong.

Án phí Hôn nhân và gia đình phúc thẩm: Anh Trần Hữu L phải chịu 300.000 đồng, chuyển tiền tạm ứng án phí Anh L đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009459 ngày 27/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C sang thành tiền án phí, công nhận Anh L đã nộp xong.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND.TP.Cần Thơ;
- Tòa án nhân dân H Cờ Đỏ;
- CCTHADS H Cờ Đỏ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trương Thị Liên

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thanh Quốc

Võ Bích Hải

Trương Thị Liên

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND.TP.Cần Thơ;
- Tòa án nhân dân H Cờ Đỏ;
- CCTHADS H Cờ Đỏ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trương Thị Liên

